

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT IN NAM NAM LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT IN NAM NAM LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM NAM LONG PRINTING TECHNIQUE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH KT IN NAM NAM LONG

2. Mã số doanh nghiệp: 3703267771

3. Ngày thành lập: 28/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 33, đường N2, khu đô thị thương mại dịch vụ Sóng Thần, khu phố Thống Nhất 1, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0987 880 567

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất (trừ hóa chất bảng 1 theo Công ước quốc tế), mực in - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (không chứa, phân loại và xử lý, tái chế tại trụ sở, trừ kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường) - Bán buôn nhựa các loại	4669(Chính)
2.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
3.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế chế bản film, bản polime	7410
4.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2593
5.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp (Không sản xuất gia công tại trụ sở chính)	2599
6.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện (Không sản xuất gia công tại trụ sở chính)	2710
7.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy) (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2811
8.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2812

9.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2813
10.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2814
11.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2815
12.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2816
13.	Sản xuất máy thông dụng khác (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2819
14.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2821
15.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2822
16.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2511
17.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2512
18.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm) (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2513
19.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (Không Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại tại trụ sở chính)	2591
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Không Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại tại trụ sở chính)	2592
21.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (Không Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ tại trụ sở chính)	1610
22.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	1621
23.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	1622
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	1629
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh kho bãi, than đá, phế liệu, hóa chất)	5210
26.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa tại cảng hàng không)	5224

27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu - Đại lý làm thủ tục hải quan (chỉ hoạt động khi đáp ứng quy định đăng ký và hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan) - Đại lý giao nhận và vận chuyển hàng hoá đường bộ, đường biển - Đại lý tàu biển - Dịch vụ đại lý vận chuyển đường biển - Môi giới thuê tàu biển - Đại lý làm thủ tục	5229
28.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn	5510
29.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Không chứa than đá tại tỉnh Bình Dương; không sang, chiết, nạp khí hóa lỏng)	4661
30.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng)	4662
31.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Trừ hoạt động bên thủy nội địa)	4663
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Sản xuất máy chuyên dụng khác (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	2829
35.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (Không sản xuất, gia công tại trụ sở chính)	3100
36.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3311
37.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3312
38.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3313
39.	Sửa chữa thiết bị điện (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3314
40.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3315
41.	Sửa chữa thiết bị khác (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	3319
42.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
43.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
44.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
45.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
46.	Phá dỡ	4311

47.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
50.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
51.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
52.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)	4520
53.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
54.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ môi giới kết hôn, nhận cha mẹ nuôi, con nuôi có yêu tố nước ngoài)	4610
55.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ các loại thực vật, động vật hoang dã, gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến, thuộc Danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên quy định và các loại thực vật, động vật quý hiếm thuộc danh mục cấm khai thác, sử dụng)	4620
56.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
57.	Bán buôn thực phẩm	4632
58.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm (trừ các sản phẩm văn hoá phản động, đồi trụy, mê tín dị đoan hoặc có hại tới giáo dục thẩm mỹ, nhân cách)	4649
59.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị ngành in ấn	4659
63.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
64.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
65.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản	6820
66.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn pháp lý)	7020
67.	Cho thuê xe có động cơ	7710
68.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
69.	Cung ứng lao động tạm thời (Chỉ được hoạt động khi có giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm)	7820
70.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (Chỉ được hoạt động khi có giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm)	7830
71.	Đại lý du lịch	7911
72.	Điều hành tua du lịch (Chỉ hoạt động lữ hành quốc tế sau khi có giấy phép của Tổng cục du lịch)	7912
73.	Thoát nước và xử lý nước thải (Không thoát nước và xử lý nước thải tại trụ sở chính)	3700
74.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
75.	Thu gom rác thải không độc hại (Không chứa, phân loại, xử lý, tái chế rác thải tại địa điểm trụ sở chính)	3811
76.	Thu gom rác thải độc hại (Không chứa, phân loại, xử lý, tái chế rác thải tại địa điểm trụ sở chính)	3812

